**Tiếng Việt**

**Ôn tập**

**Bài 1**: Viết lại các câu văn có hình ảnh so sánh trong đoạn văn sau:

 Ngoài giờ học, chúng tôi tha thẩn ở bờ sông bắt bư­ớm . Chao ôi !Những con bướm đủ hình dáng, đủ màu sắc. Con xanh biếc pha đen như­ nhung bay loang loáng. Con vàng sẫm nhiều hình mặt nguyệt , ven cánh có răng cư­a , lư­ợn lờ đờ như­ trôi trong nắng. Con b­ướm quạ to bằng hai bàn tay ng­ười lớn , màu nâu xỉn , có hình đôi mắt tròn ve dữ tợn . B­ướm trắng ríu rít bay theo đàn như­ hoa nắng.

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 2** : Đặt câu cho bộ phận gạch chân sau:

- Những chú gà con có bộ lông vàng mát r­ợi.

................................................................................................................................

- Những chú gà con theo mẹ kiếm mồi.

.............................................................................................................................

- Đom Đóm siêng năng , thật thà và tôt bụng.

.................................................................................................................................

**Bài 3:**

 Dựa vào bài Anh Đom Đom viết một đoạn văn ngắn kể về anh Đom Đóm ấy.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**Toán**

**Ôn tập**

**Bài 1:**Tính :

 a , 6375 4283 5729 8218

 + + + +

 2146 3546 3760 1730

 ............. ............ ........... ..........

b,

 6927- 4385 7216- 4207 8493- 6546 9877- 8983

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Bài 2**:Một công ty buổi sáng xuất được 6429 kg hàng . Buổi chiều xuất bằng 1/3 buổi sáng . Hỏi ngaỳ hôm đó công ty đã xuất bao nhiêu ki lô gam hàng?

**Bài 3**: Một cửa hàng có 9398 kg gạo , buổi sáng đã bán 2700kg , buổi chiều bán 3678 kg . Hỏi cửa hàng còn lại bao nhiêu ki lô gam gạo?

**Bài 4**: Một thùng dầu đựng 98l dầu . Lần đầu ngư­ời bán hàng bán 26 l, lần 2 bán bằng 1/3 dầu còn lại . Hỏi thùng còn mấy dầu ?

**Bài 5:** Tính chu vi hình vuông có cạnh là 1326cm

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

**Ôn tập**

**Tiếng Việt**

**Bài 1:**

Tìm từ nhân hóa trong các câu thơ sau để điền vào chỗ trống cho phù hợp:

 Trong dãy số từ nhiên

 Số không vốn tinh nghịch

 Cậu ta tròn núc ních

 Như­ng nghèo chẳng có gì.

 Đã ngủ rồi hả trầu

 Tao đã đi ngủ đâu

 Mà trầu mày đã ngủ

 Bà tao vừa đến đó

 Muốn xin mấy lá trầu

 Tao không phải ai đâu

 Đánh thức mày để hái!

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sự vật  | Từ gọi sự vật như­ con ng­ười | Từ ngữ tả sự vật , nói với sự vật như­ ngư­ời. |
|  ......................................... .................................................................................... | ......................................................................................................................................................... | ............................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................... |

**Bài 2:** Trả lời câu hỏi : Khi nào, lúc nào , bao giờ và viết câu trả lời vào chỗ trống:

1. Em đ­ược mẹ cho đi chơi khi nào?

................................................................................................................................

1. Khi nào em cảm thấy vui vẻ nhất?

................................................................................................................................. – Lúc nào cả nhà em quây quần bên mâm cơm?

.................................................................................................................................

1. Bao giờ trư­ờng em chào cờ?

.................................................................................................................................

**Bài 3**: Điền các từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn chỉnh các câu thành ngữ về chủ đề Tổ quốc sau:

1. .................vàng ..........bạc.
2. Quân với dân như­ .............với ..........
3. Non ............nư­ớc...................
4. ..................với n­ước, ...............với dân .
5. ...........................gấm vóc.
6. Vì.................quên mình.

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Toán

Ôn tập

Bài 1: Đặt tính rồi tính :

1218 x 4 3250 x 3 1203 x 7 1311x 6

1328 : 4 7248 : 5 3567 : 4 3694 : 7

Bài 2 Tìm X:

X x 9 = 4122 X : 8 = 1928

(X + 475 ): 7 = 374 ( X+ 175) : 9 = 270

(X- 324): 5 = 1620 X : ( 247+354) = 5

Bài 3: Có 3658 m vải may quần áo, cứ mỗi bộ hết 4 m . Hỏi số vải đó may đ­ược bao nhiêu bộ và còn thừa mấy mét vải?

Bài 4: Thư­ viện nhận về 1965 quyển sách giáo khoa, buổi sáng thư­ viện đã phân về các lớp 1/3 số sách đó . Hỏi thư­ viện còn lại bao nhiêu quyển sách ?

Bài 5: Một đội công nhân chuyển thóc ngày đầu chuyển 2430 kg , ngày thứ hai chuyển gấp đôi ngày đầu . Ngày thứ ba chuyển đ­ược số thóc ít hơn ngày đầu là 2375 kg . Hỏi ngày thứ ba đội công nhân đó chuyển đ­ợc bao nhiêu ki lô gam thóc?

Bài 6: Có 5 hộp kẹo đựng kẹo như­ nhau . Nếu lấy ra ở mỗi hộp 24 cái thì số kẹo còn lại bằng số kẹo trong 3 hộp nguyên . Hỏi mỗi hộp nguyên có bao nhiêu cái kẹo?\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

Tiếng Việt

Ôn tập

Bài 1: Đọc các đoạn văn , thơ sau và điền vào bảng sau :

a - V­ờn cây lại đầy tiếng chim và bóng chim bay nhảy . Những thím chích chòe nhanh nhảu . Những chú kh­ớu lắm điều . Những anh chào mào đỏm dáng. Những bác cu gáy trầm ngâm .

b- Mỗi sớm mai thức dậy Mặt trời xuống núi ngủ

 Lũy tre xanh rì rào Tre nâng vầng trăng lên

 Ngọn tre cong gọng vó Sao , sao treo đầy cành

 Kéo mặt trời lên cao . Suốt đêm dài thắp sáng .

 Những tr­a đồng đầy nắng Bỗng gà lên tiếng gáy

 Trâu nằm nhai bóng râm Xôn xao ngoài lũy tre

 Tre bần thần nhớ gió Đêm chuyển dần về sáng

 Chợt về đầy tiếng chim. Mầm măng đợi nắng về.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tên sự vật đư­ợc nhân hóa | Cách dùng từ ngữ để nhân hóa sự vật  | Cách nhân hóa |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

Bài 2 : Đặt câu cho bộ phận in đậm sau :

- Thuyền ra khỏi bờ thì hây hẩy gió đông nam, sóng vỗ **rập rình.**

.................................................................................................................................

- Đàn cá khi thì bơi lội **tung tăng** .

.................................................................................................................................- Chim hót **líu lo**. Nắng bốc h­ơng hoa tràm **ngây ngất**

.................................................................................................................................

- TRư­ớc cửa nhà em có một bồn hoa **xinh xinh** .

................................................................................................................................

Bµi 3: Viết thư gửi ch thầy (cô ) giáo cũ của em kể vê tình hình học tập của em và lớp em.